

Số: /KH-STTTT

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh về Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật, tổ chức bộ máy, nâng cao trách nhiệm giải trình, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện mức độ hài lòng của người dân và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số cấp tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng gắn với thực hiện hiệu quả các chương trình công tác năm 2023.

- Xây dựng mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời khắc phục chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ CCHC TẠI ĐƠN VỊ

1. Cải cách thể chế

- Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành, hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành thông tin và truyền thông đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn và

quy trình theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Thời gian: Theo Chương trình công tác của UBND tỉnh.

+ Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật ngành TT&TT do HĐND, UBND tỉnh ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.

+ Thời gian: Thường xuyên.

+ Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Mục tiêu

- 100% thủ tục hành chính, quy trình nội bộ điện tử thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của sở được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định.

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; 70% hồ sơ thủ tục hành chính có hồ sơ mẫu.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai và 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 theo lộ trình được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

- Xây dựng phương án đơn giản hóa tối thiểu 10% số thủ tục hành chính, rà soát kiến nghị cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến và được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ thủ tục được giải quyết, tiếp nhận trực tuyến.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 94%.

- Tối thiểu 97% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý dứt điểm trong thời gian quy định; tỷ lệ người dân hài lòng về việc xử lý phản ánh kiến nghị đạt tối thiểu 93%.

2.2. Nhiệm vụ

a) Kiểm soát thủ tục hành chính

- Nhiệm vụ: Thực hiện theo Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Báo chí - Truyền thông.

b) Triển khai Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Rà soát, hoàn thiện quy trình tiếp nhận, luân chuyển xử lý hồ sơ thủ tục hành chính gắn với số hóa theo quy định, thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

+ Thời gian: Thường xuyên.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Báo chí - Truyền thông.

- Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Hệ thống phần mềm và kỹ thuật theo Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của UBND tỉnh.

+ Thời gian: Thường xuyên và theo tiến độ Kế hoạch đề ra.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyển đổi số.

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính và thanh toán trực tuyến.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chứng thực bản sao điện tử và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; trước hết là trong các hồ sơ thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

+ Thời gian: Thường xuyên.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Báo chí - Truyền thông.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Bảo hiểm xã hội, đất đai, hộ tịch... với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh

phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương.

+ Thời gian: Thường xuyên.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyển đổi số.

d) Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết phản ánh kiến nghị.

Phối hợp tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thực hiện thủ tục trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã.

e) Phối hợp với VNPT Đồng Nai theo dõi, giám sát hoạt động Tổng đài dịch vụ công 1022.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của Sở theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh quy định tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn, UBND cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp tổ chức, bộ máy đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh.

- Triển khai các quy định về phân cấp phân quyền theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thời gian: Thực hiện khi có chỉ đạo.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng; Trung tâm CNTT tỉnh.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện nghiêm Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021, Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý, đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm của Sở và đơn vị sự nghiệp trực thuộc khi có văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông; sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị theo đúng vị trí việc làm, khung năng lực, bảo

đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Cử và tạo điều kiện cho các bộ, công chức viên chức tham gia bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp gắn với việc nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm công vụ, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cập nhật đầy đủ, đảm bảo 100% hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức được quản lý trên phần mềm.

- Thời gian: Thường xuyên và thực hiện khi có hướng dẫn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng; Trung tâm CNTT tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

- Triển khai thực hiện quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

- + Thời gian: Thường xuyên.

- + Đơn vị chủ trì: Trung tâm CNTT tỉnh.

- Tham mưu ban hành danh mục, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật cho các dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- + Thời gian: Theo Chương trình công tác năm của UBND tỉnh.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- + Thời gian: Theo Kế hoạch thanh tra năm 2024.

- + Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin của tỉnh.

- Hoàn thiện chính sách, văn bản pháp luật của tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trung ương và yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh.

- Tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh, Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện đạt 100% kế hoạch Chuyển đổi số của đơn vị.

- Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước, ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- 100% công chức, viên chức trong cơ quan sử dụng phần mềm QLVB để quản lý, điều hành và xử lý công việc; Ứng dụng chữ ký số, chứng thư số để xác

thực văn bản điện tử trên phần mềm QLVB, điều hành công việc. 100% văn bản được thực hiện gửi nhận điện tử.

+ Thời gian: sau khi kế hoạch của tỉnh ban hành.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Chuyển đổi số.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

7.1. Mục tiêu

- Tối thiểu 50% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành công tác CCHC tại đơn vị, nhất là công tác xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, báo cáo kết quả và trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị trong giải quyết TTHC trong cuộc họp giao ban hàng tháng của đơn vị.

7.2. Nhiệm vụ

- Ban hành các kế hoạch và theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC năm 2024: Kế hoạch CCHC; Kế hoạch tự kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC; Kế hoạch kiểm soát TTHC; xây dựng phương án rà soát, đơn giản hóa TTHC.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Thời gian: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Kế hoạch thông tin tuyên truyền cải cách hành chính

Đơn vị chủ trì: Phòng Báo chí - Truyền thông.

Thời gian: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật...

Thời gian: Theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Đơn vị chủ trì: Thanh tra Sở.

- Tăng cường sáng kiến hoặc giải pháp mới trong CCHC; trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ CCHC của địa phương, đơn vị.

Thời gian: Thường xuyên.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc Sở và toàn thể CBCCVV.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ công tác CCHC, kiểm soát TTHC theo quy định và tổ chức đánh giá kết quả thực hiện CCHC tại đơn vị theo quy định của UBND tỉnh.

Thời gian: Quý, 6 tháng, 9 tháng, năm và theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng chủ trì; các phòng, đơn vị phối hợp.

III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ

- Chủ trì triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

Nhiệm vụ cụ thể và thời gian thực hiện theo phụ lục đính kèm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn Phòng Sở triển khai kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị để biết thực hiện; theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các phòng ban đơn vị thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

2. Các phòng, đơn vị thuộc sở căn cứ nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ quý I trước ngày 13/3, 6 tháng trước 13/6, 9 tháng trước 13/9 và năm trước ngày 08/11 về Văn phòng Sở tổng hợp. Giao Văn phòng Sở thực hiện báo cáo theo quy định.

3. Ban Giám đốc Sở thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn lãnh đạo các phòng, đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện hoàn thành các nội dung theo quy định tại kế hoạch, đảm bảo chất lượng, tiến độ.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, đề nghị lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở có phản ánh, đồng thời kiến nghị các giải pháp gửi Văn phòng tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc để chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Toàn thể CBCCVC;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Tạ Quang Trường

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Kèm theo kế hoạch số: KH-STTTT ngày /01/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ/hoạt động	Kết quả/sản phẩm	Phòng, ban, đơn vị chủ trì	Phòng, ban đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Cải cách thủ tục hành chính			P. CDS	TT. CNTT tỉnh	
1	Kiểm soát thủ tục hành chính					
1.1	100% quy trình nội bộ, điện tử được cấu hình trên phần mềm Một cửa điện tử kịp thời	Chủ trì thực hiện cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh	TTHC được cấu hình trên Egov			Thường xuyên
1.2	100% TTHC công khai đúng hạn	Chủ trì thực hiện công khai bộ TTHC kịp thời trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia	TTHC được công khai			Thường xuyên
1.3	70% TTHC có hồ sơ mẫu	Phối hợp công khai hồ sơ mẫu, tài liệu hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên của tỉnh	Hồ sơ mẫu số hóa			Thường xuyên
2	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông					
2.1	Trung tâm Phục vụ HCC, BPMC tổ chức hoạt động theo định hướng đổi mới theo Quyết định 468/QĐ-TTg	Phối hợp đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động số hóa hồ sơ TTHC, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư	Cơ sở vật chất được bố trí			Thường xuyên

2.2	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 97%	Phối hợp giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động Trung tâm Hành chính công, 100% Bộ phận Một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ	Báo cáo định kỳ			Thường xuyên
2.3	Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt tối thiểu 94% tại các cấp	Phối hợp triển khai tiện ích SMS, ZMS, email thông tin kết quả giải quyết hồ sơ, nghĩa vụ tài chính, khảo sát ý kiến người dân	Các tiện ích được hoàn thiện và triển khai			Thường xuyên
3	Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính					
3.1	100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến toàn trình và một phần	Chủ trì thực hiện việc cấu hình DVC trực tuyến lên Cổng DVC tỉnh và đồng bộ với Cổng DVC quốc gia	DVC được cấu hình			Thường xuyên
3.2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối 80% tại cấp sở, 40% tại cấp huyện và 30% tại cấp xã.	Phối hợp đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, xử lý hiệu quả hồ sơ trực tuyến	DVC trực tuyến được công bố, tích hợp lên Cổng DVC			Thường xuyên
		Phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ thực hiện thủ tục trực tuyến tại cấp huyện, cấp xã	Báo cáo kết quả hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng			Thường xuyên
3.3	Tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, 40% hồ sơ thủ tục hành chính tại cấp huyện, 35% ở cấp xã được số hóa	Chủ trì thực hiện hoàn thiện hệ thống CNTT phục vụ công tác số hóa hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp	Phần mềm, quy trình			Thường xuyên
		Hỗ trợ hướng dẫn quy trình số hóa cho CCVC tiếp nhận, giải quyết TTHC	Hướng dẫn CCVC thực hiện số hóa theo quy định			
		Phối hợp tổ chức thực hiện quy trình số hóa hồ sơ TTHC	Hồ sơ TTHC được số hóa			Thường xuyên

3.4	Hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử, phục vụ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, kiểm tra, giám sát, minh bạch thông tin; hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại địa phương trên nhiều hệ thống	Chủ trì thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu từ CSDL quốc gia về dân cư, BHXH, đất đai, hộ tịch... với Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh	CSDL được kết nối			Theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương
		Chủ trì thực hiện tích hợp, công bố, công khai và đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên hệ thống do các bộ, ngành trên hệ thống một cửa điện tử của tỉnh	Dữ liệu hồ sơ được đồng bộ			Thường xuyên
II	Cải cách chế độ công vụ			P.CDS		
	100% CCVC tiếp nhận hồ sơ TTHC được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ	Phối hợp Sở Nội vụ tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính	Lớp bồi dưỡng, tập huấn			Phối hợp khi có Kế hoạch tổ chức tập huấn
III	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			P.CDS	TT.CNTT tỉnh	
1	Đảm bảo các hạ tầng nền tảng phát triển chính quyền điện tử của tỉnh					
1.1	Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin, hành lang pháp lý, năng lực đội ngũ CCVC phát triển chính quyền điện tử	Chủ trì đảm bảo hạ tầng truyền dẫn, trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh	Hạ tầng truyền dẫn, trung tâm tích hợp dữ liệu hoạt động ổn định			Thường xuyên
		Chủ trì thực hiện duy trì, hoàn thiện hệ thống bảo mật, an ninh mạng	Hệ thống bảo mật, an ninh mạng			Thường xuyên
		Chủ trì toàn thiện chính sách, văn bản pháp luật của tỉnh về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số	Văn bản QPPL			Thường xuyên
		Chủ trì tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực chuyển đổi số cho CCVC, Tổ	Lớp tập huấn, Chương trình bồi			Thường xuyên

		công nghệ số cộng đồng	duỡng...			
2	Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu, ứng dụng quản lý nội bộ					
2.1	CSDL chuyên ngành được duy trì, cập nhật kịp thời	Phối hợp triển khai xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt	CSDL chuyên ngành			Khi có yêu cầu
2.2	Khai thác CSDL dùng chung phục vụ công tác CCHC, chỉ đạo điều hành, giải quyết TTHC	Chủ trì thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, phân tích dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành	CSDL được kết nối			Quý II/2024
		Chủ trì thực hiện việc tập trung triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Hoàn thành các nhiệm vụ được giao			Theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 22/01/2023
2.3	100% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 100% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng; 100% lãnh đạo cấp sở, huyện, phòng, xã sử dụng chữ ký số xử lý, điều hành công việc	Chủ trì thực hiện hoàn thiện Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; kết nối Cổng dịch vụ công của tỉnh, Kho lưu trữ điện tử tỉnh đáp ứng yêu cầu lưu trữ hồ sơ công việc, hồ sơ TTHC	Hệ thống QLVB được hoàn thiện			Năm 2024
		Phối hợp triển khai quy định về lưu trữ hồ sơ TTHC điện tử	Quy trình			Khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ
		Phối hợp với các Sở ban ngành thực hiện việc cấp phát đầy đủ chữ ký số cho đối tượng lãnh đạo các cấp tỉnh, cấp sở ngành, cấp huyện, cấp phòng	Chữ ký số			Thường xuyên
2.4	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	Chủ trì thực hiện hoàn thiện hệ thống một cửa điện tử, phần mềm thu phí, lệ phí; kết nối các hệ thống chuyên ngành	Phần mềm			Thường xuyên
		Chủ trì thực hiện đảm bảo việc đồng bộ dữ	Dữ liệu hồ sơ được			Thường xuyên

		liệu giữa Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia, phục vụ việc quản lý, đánh giá chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	đồng bộ			
3	Phát triển ứng dụng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp					
3.1	- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt tối thiểu 80% tại cấp sở, 40% tại cấp huyện, 30% cấp xã; - 100% các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến các hồ sơ TTHC đạt tối thiểu 30% tại cấp sở, 15% tại cấp huyện	Phối hợp hoàn thiện quy trình thanh toán phí, lệ phí các hình thức tại huyện, xã; tuyên truyền khuyến khích người dân sử dụng	Quy trình			Quý I/2024
		Chủ trì hoàn thiện Cổng dịch vụ công của tỉnh: giao diện, chức năng thuận lợi cho người dân	Cổng DVC của tỉnh hoàn thiện			Thường xuyên; riêng chức năng thanh toán trực tuyến trong quý I/2024
3.2	Tăng cường sự tham gia của người dân vào giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước	Chủ trì triển khai mô hình dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp, tăng cường mức độ công khai, minh bạch của chính quyền địa phương	CSDL mở			Quý II/2024
		Phối hợp Kiện toàn trang thông tin điện tử về CCHC của tỉnh, trang thông tin điện tử các đơn vị, địa phương	Các trang thông tin điện tử được hoàn thiện			Thường xuyên
IV	Chỉ đạo điều hành CCHC			P.CDS	TT.CNTT tỉnh	
1	Đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác CCHC	Phối hợp đánh giá chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ	Báo cáo			Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ

2	Cải thiện mức độ tiếp cận thông tin về giải quyết TTHC	<p>Phối hợp tổ chức triển khai các giải pháp truyền thông, thông tin về cải cách hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đối thoại trực tiếp lãnh đạo các đơn vị, địa phương giải đáp những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến giải quyết TTHC, CCHC được thực hiện tại địa phương. - Các sản phẩm truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng về CCHC 	Chương trình, sản phẩm thông tin truyền thông			Thường xuyên
---	--	---	---	--	--	--------------